

Bản án số: 590/2022/HS-PT
Ngày 24/8/2022

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu và bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 332/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Thị Mỹ C và bị cáo Ngô Văn V, do có kháng cáo của 02 bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Thị Mỹ C**, sinh năm 1992, tại Bạc Liêu; giới tính: Nữ; nơi ĐKTT: ấp V Tiến, xã V Thạnh, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp V Mới, xã V Thạnh, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn V, sinh năm 1973 và bà Võ Thị D, sinh năm 1974; có chồng tên Lê Văn S, sinh năm 1996; con có 01 người sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Ngô Văn V**, sinh năm 1973, tại Bạc Liêu; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp V Tiến, xã V Thạnh, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1938 (chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1944 (chết); có vợ tên Võ Thị D, sinh năm 1974; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2020 đến ngày 01/12/2021 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Văn V và bị cáo Ngô Thị Mỹ C: Luật sư Lê Hoàng Nh - Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

Trong vụ án còn có một số bị cáo và người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2010, Ngô Thị Mỹ C có chồng và sinh sống tại Trung Quốc, đến khoảng tháng 10 năm 2015, Ngô Thị Mỹ C về nhà tại ấp V Tiến, xã V Thạnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu dự đám hỏi vợ của Ngô Thanh L là em ruột cưới Huỳnh Thị Cẩm T con ruột của Huỳnh Quốc T và Trần Thị Thúy H. Qua đó, Chi biết Huỳnh Thị Cẩm T có người em gái tên Huỳnh Thị Da H, Chi nói với H và gia đình của H sẽ làm mai cho H có chồng Trung Quốc. Sau đó, Ngô Thị Mỹ C về lại Trung Quốc tìm được người phụ nữ Trung Quốc (không rõ nH tH) có nhu cầu cưới phụ nữ Việt Nam cho người cháu ở Trung Quốc. Chi thỏa thuận gả H giá 60.000 nH dân tệ và yêu cầu đưa trước 30.000 nH dân tệ để làm chi phí về Việt Nam đón H, số tiền còn lại khi giao H sẽ nhận. Sau khi đã thỏa thuận xong, Ngô Thị Mỹ C dùng ứng dụng mạng xã hội WeChat điện thoại cho Trần Thị Thúy H thông báo Chi làm mai gả Huỳnh Thị Da H cho người thanh niên Trung Quốc, gia đình người đó giàu có, khi cưới họ cho gia đình nhà gái 100.000.000 đồng; Chi yêu cầu Trần Thị Thúy H làm giấy nâng tuổi của Huỳnh Thị Da H lên đủ 18 tuổi thì mới đi Trung Quốc được. Khi tiếp nhận thông tin của Chi, Trần Thị Thúy H bàn bạc với Huỳnh Quốc Tuấn, lúc đầu Tuấn không đồng ý gả H, vì H còn nhỏ; nhưng do gia đình khó khăn và Hằng thuyết phục nên Tuấn đồng ý. Hằng hỏi H thì H không đồng ý, Hằng và Tiên thuyết phục H trong thời gian dài, nói gia đình rất khó khăn cần tiền trả nợ nên H đồng ý. Thực hiện theo yêu cầu của Chi về nâng tuổi của H để có giấy tờ tùy tH cho Huỳnh Thị Da H đi Trung Quốc, nên Hằng nhờ Lang đi làm giấy tờ giả nâng tuổi của H lên, do không làm được nên Lang nói chỉ có cách gỡ ảnh Chứng minh nhân dân Huỳnh Thị Da H dán vào Chứng minh nhân dân của Huỳnh Thị Cẩm T. Từ đó, Lang, Tiên và Da H cùng đến tiệm photocopy tại thị trấn Hòa Bình (không có thông tin địa chỉ) ép Chứng minh nhân dân của Huỳnh Thị Cẩm T để cho H sử dụng đi Trung Quốc.

Khoảng đầu tháng 11/2016, Huỳnh Thị Cẩm T điện thoại cho Ngô Thị Mỹ C thông báo H đồng ý lấy chồng người Trung Quốc và đã sửa chữa Chứng minh nH dân cho H xong, nên Ngô Thị Mỹ C nhờ Ngô Văn V là cha ruột của Chi đang lao động tại Trung Quốc về Việt Nam đón Huỳnh Thị Da H qua Trung Quốc để gả, Chi đưa cho ông V 15.000 nH dân tệ để làm chi phí đi lại. Ngô Văn V được người phụ nữ Việt Nam tên Hồng sống ở Trung Quốc giáp ranh cửa khẩu Móng Cái – tỉnh Quảng Ninh (không xác định nH tH và địa chỉ cụ thể) tổ chức cho V nhập cảnh từ Trung Quốc vào Việt Nam, để V về nhà tại ấp V Tiến, xã V Thạnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Ngày 11/11/2016, Trần Thị Thúy H và Huỳnh Quốc Tuấn chuyển giao Huỳnh Thị Da H cho Ngô Văn V. Ngô Văn V và Huỳnh Thị Da H đến cửa khẩu Móng Cái – tỉnh Quảng Ninh, V liên lạc

với bà Hồng nêu trên đưa V và H qua Trung Quốc. Khi đến Trung Quốc, Chi đến nơi V ở ngủ 01 đêm cùng với H, sáng hôm sau, Chi đưa H về nhà của Chi. Khoảng 03 ngày sau, Chi đưa H đến gia đình nhà chồng của H và nhận 30.000 nhân dân tệ còn lại. Chi đưa cho chồng là Hứa Hồng Lương số tiền 33.000 nhân dân tệ tương đương 100.000.000 đồng để gửi cho gia đình Trần Thị Thúy H thông qua sổ Chứng minh nhân dân và số điện thoại của Ngô Thanh Lang. Ngày 23/11/2016, Trần Thị Thúy H, Huỳnh Thị Cẩm T và Ngô Thanh Lang đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh huyện Hòa Bình làm thủ tục nhận được 97.450.000 đồng, Ngô Thanh Lang đưa số tiền này cho Trần Thị Thúy H. Cũng khoảng thời gian này, Hằng liên hệ qua điện thoại với Võ Thị Diệu là mẹ ruột của Chi đang lao động tại Trung Quốc, nhờ Võ Thị Diệu thay mặt vợ chồng Tuấn dự đám cưới H.

Khoảng tháng 6/2017, Tuấn cùng vợ và con Huỳnh Quốc Khang, sinh ngày 28/10/2012 xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê và sinh sống tại nhà chồng của H khoảng 03 tháng. Do chồng của H không có khả năng sinh con, H thường xuyên bị chồng, gia đình bên chồng hành hạ, Tuấn và Hằng thấy vậy, nên Tuấn và Hằng chuyển đến sinh sống cùng với vợ chồng Ngô Văn V để tìm việc làm. Đến tháng 10/2018, vợ chồng Tuấn và vợ chồng V nhập cảnh trái phép về Việt Nam. Khi biết Tuấn và Hằng sẽ về Việt Nam, H xin về cùng, nhưng Chi nói nếu H về chung thì gia đình chồng của H sẽ không cho đi mà còn làm ảnh hưởng đến vợ chồng V và vợ chồng Tuấn về Việt Nam. Chi hứa sẽ đưa H về Việt Nam, nên vợ chồng Tuấn kêu H ở lại về với Chi. Một thời gian sau, Chi về Việt Nam nhưng không có H, Tuấn và Hằng đã nhiều lần yêu cầu Chi phải đưa H về Việt Nam, nhưng Chi không thực hiện.

Do Huỳnh Thị Da H thường xuyên bị chồng và gia đình chồng hành hạ, nên khoảng đầu năm 2019, H nhờ Chi đưa H về Việt Nam nhưng Chi không giúp. Trong thời gian này, gia đình chồng bắt H đi tiêm thuốc và thụ tinh nhân tạo. Đến đầu năm 2020, Huỳnh Thị Da H liên lạc được với gia đình ở Việt Nam, H kêu cha mẹ tìm cách đưa H về Việt Nam do bị chồng và bên nhà chồng hành hạ, gia đình của H cho H số điện thoại của người đàn ông tên Văn thuộc Tổ chức Blue Dragon Children's Foundation Ô-xtrây-li-a tại Việt Nam để giải cứu H. Đến ngày 12/6/2020, Huỳnh Thị Da H được người của Tổ chức Blue Dragon Children's Foundation Ô-xtrây-li-a tại Việt Nam giải cứu từ Trung Quốc về Việt Nam qua khu vực mốc 888, xóm Kỳ Lạc, xã Quang Long, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Ngày 04/7/2020, Huỳnh Thị Da H được Bộ Chỉ huy Bộ Đội biên phòng tỉnh Bạc Liêu bàn giao cho gia đình, ngày 06/7/2020 Huỳnh Thị Da H sinh được 02 con (một trai, một gái) tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu. Ngày 27/7/2020, Huỳnh Thị Da H đi đến Đồn Biên phòng Cái Cù – Bộ Đội biên phòng tỉnh Bạc Liêu gửi đơn tố giác hành vi Ngô Thị Mỹ C và Ngô Văn V.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng trong vụ án: Huỳnh Thị Da H đã nhận tiền bồi thường tổn thất tinh thần của Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Thị Thúy H và Huỳnh Thị Cẩm T số tiền 13.500.000đ; Ngô Văn V, Ngô Thị Mỹ C, Ngô Thanh

Lang số tiền 4.000.000đ và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Huỳnh Thị Da H có đơn xin không xử lý hình sự đối với Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Thị Thúy H, Huỳnh Thị Cẩm T và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Ngô Thị Mỹ C, Ngô Văn V và Ngô Thanh Lang. Trong quá trình điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng không thu giữ tài sản, vật chứng gì của các bị cáo, bị hại.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nH dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ các Điều 260, 327 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Thị Mỹ C, Ngô Văn V, Ngô Thanh Lang, Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Thị Thúy Hằng và Huỳnh Thị Cẩm T phạm tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” và bị cáo Võ Thị Diệu phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

2. Tuyên phạt :

2.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 151; các điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thị Mỹ C 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/11/2020.

2.2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 151; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 đến ngày 01/12/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt đối với bị cáo Ngô Thanh Lang, Trần Thị Thúy Hằng, Huỳnh Quốc Tuấn, Huỳnh Thị Cẩm T, Võ Thị Diệu; xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Ngô Thị Mỹ C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/4/2022, bị cáo Ngô Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Luật sư bào chữa cho 02 bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo hạn chế hiểu biết pháp luật về mua bán người; các bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để đưa bị hại về Việt Nam; bị cáo V và bị cáo Chi có quan hệ là cha con, trong gia đình các bị cáo có 04 thành viên thì có 04 người phạm tội trong vụ án. Nên đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Bị cáo Chi là người khởi xướng, thực hành vai trò chính trong vụ án, bị cáo V giữ vai trò thứ hai trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Chi 12 năm tù, bị cáo V 08 năm tù là không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Ngô Thị Mỹ C và bị cáo Ngô Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại Tòa án cấp sơ thẩm: Theo yêu cầu của bị cáo Chi, ngày 11/11/2016, các bị cáo Trần Thị Thúy H và Huỳnh Quốc Tuấn chuyển giao cháu Huỳnh Thị Da H cho bị cáo Ngô Văn V để bị cáo Ngô Văn V đưa bị hại Huỳnh Thị Da H đến cửa khẩu Móng Cái – tỉnh Quảng Ninh sang Trung Quốc giao cho bị cáo Chi, sau đó bị cáo Chi gả H cho người Trung Quốc nhận 60.000 nH dân tệ.

[2] Xét, hành vi của các bị cáo Ngô Thị Mỹ C và bị cáo Ngô Văn V là rất nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến nH phẩm, danh dự của trẻ em là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật quốc tế bảo vệ. Tại thời điểm các bị cáo đưa bị hại Huỳnh Thị Da H ra khỏi biên giới của Việt Nam, cháu H dưới 16 tuổi. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bố hành vi của bị cáo Chi, V và các đồng phạm khác trong vụ án đã phạm tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” theo điểm đ khoản 2 Điều 151 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Ngô Thị Mỹ C là người giữ vai trò chính, thực hành tích cực nhất trong vụ án, đã tiếp cận bị hại, lôi kéo các bị cáo khác cùng thực hiện, thỏa thuận về giá cả, chia tiền và hưởng lợi nhiều nhất. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo mang thai trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm b, s và n khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt với mức hình phạt 12 năm tù, là phù hợp không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đối với bị cáo Ngô Văn V, đã thực hiện hành vi theo yêu cầu của bị cáo Chi, bị cáo đã đi từ Trung Quốc về Việt Nam tiếp nhận bị hại rồi đưa bị hại sang Trung Quốc giao cho bị cáo Chi để bị cáo Chi gả bán cho người Trung Quốc. Hành vi của bị cáo V cũng rất nguy hiểm, bị cáo là người thực hành rất tích cực,

giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không hưởng lợi từ hành vi phạm tội, theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đặc biệt đã áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 08 năm tù, là đã rất khoan hồng đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm, các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Quan điểm của luật sư đề nghị xem xét cho 02 bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo hạn chế hiểu biết pháp luật về mua bán người; các bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để đưa bị hại về Việt Nam; bị cáo V và bị cáo Chi có quan hệ là cha con, trong gia đình các bị cáo có 04 thành viên thì có 04 người phạm tội trong vụ án, là không phù hợp pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345 và điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ngô Thị Mỹ C và bị cáo Ngô Văn V.

2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

3. Tuyên bố các bị cáo Ngô Thị Mỹ C, Ngô Văn V và các đồng phạm Ngô Thanh Lang, Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Thị Thuý Hằng và Huỳnh Thị Cẩm T phạm tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

4. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 151; các điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thị Mỹ C 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/11/2020.

5. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 151; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 đến ngày 01/12/2021.

6. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thị Mỹ C và bị cáo Ngô Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Các bị cáo;
- UBND xã V Thịnh, huyện Hòa Bình;
- Lưu HSVA, VP, (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương